



ĐIỂM TIN IFRS

CÁCH GHI NHẬN KẾ TOÁN “ THỎA THUẬN MUA LẠI” THEO CHUẨN MỤC KẾ TOÁN QUỐC TẾ SỐ 15

Thỏa thuận mua lại là một loại giao dịch thường gặp trong thực tế giữa các doanh nghiệp. Tuy nhiên, VAS chưa có những hướng dẫn cụ thể đối với loại giao dịch này. Chuẩn mực IFRS 15 (thay thế cho IAS 18 và IAS 11) đã cung cấp một mô hình ghi nhận doanh thu cho loại hợp đồng “Thỏa thuận mua lại” và được hướng dẫn một cách cụ thể trong chuẩn mực.

THỎA THUẬN MUA LẠI LÀ GÌ?

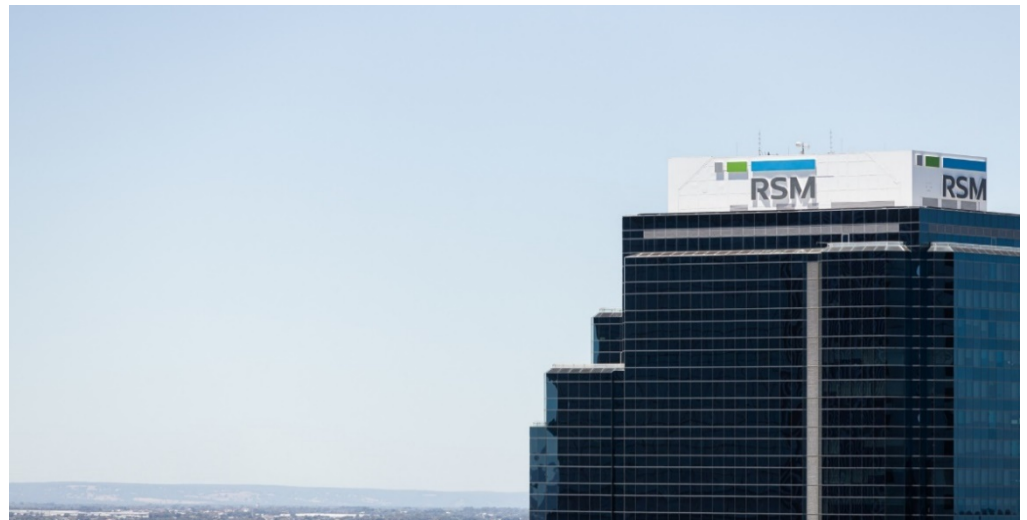
Thỏa thuận mua lại là một hợp đồng trong đó đơn vị bán một tài sản đồng thời cam kết hoặc có quyền chọn (trong cùng hợp đồng hoặc trong một hợp đồng khác) để mua lại tài sản đó. Tài sản được mua lại có thể là tài sản được bán ban đầu cho khách hàng, một tài sản tương tự với tài sản đó, hoặc là một bộ phận của tài sản đã được bán trong giao dịch ban đầu.

Các dạng thỏa thuận mua lại

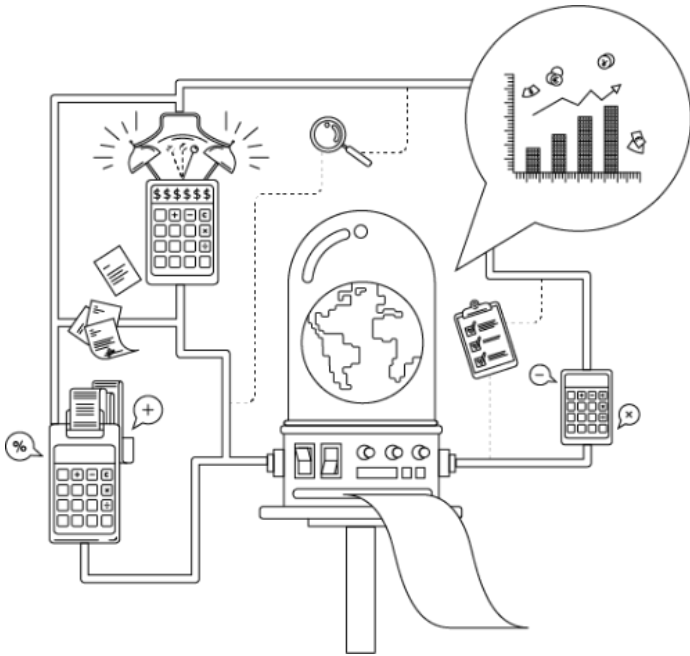
Công ty có nghĩa vụ mua lại hàng hóa, tài sản đã bán (một hợp đồng kỳ hạn)

Công ty có quyền mua lại tài sản đã bán (quyền chọn mua)

Công ty phải mua lại tài sản khi khách hàng yêu cầu (quyền chọn bán)



CÁCH XỬ LÝ KẾ TOÁN THEO CÁC DẠNG THỎA THUẬN



Trong hai dạng thỏa thuận này, theo IFRS 15 bên bán vẫn nắm quyền kiểm soát đối với hàng hóa, tài sản.

⇒ **Không thỏa mãn điều kiện ghi nhận doanh thu**

Do đó, doanh nghiệp phải ghi nhận cho hai dạng hợp đồng này như một trong hai giao dịch dưới đây:

- Là một hợp đồng **cho thuê tài sản** theo IFRS 16 nếu giá mua lại **thấp hơn** giá bán ban đầu của tài sản;
- Là một thỏa thuận **hỗ trợ tài chính** nếu giá mua lại **lớn hơn hoặc bằng** giá bán ban đầu của tài sản.

Hợp đồng kỳ hạn hoặc Quyền chọn mua

Giá mua lại < Giá bán ban đầu = Hợp đồng cho thuê tài sản

Giá mua lại ≥ Giá bán ban đầu = Hợp đồng hỗ trợ tài chính

CÁCH XỬ LÝ KẾ TOÁN THEO CÁC DẠNG THỎA THUẬN

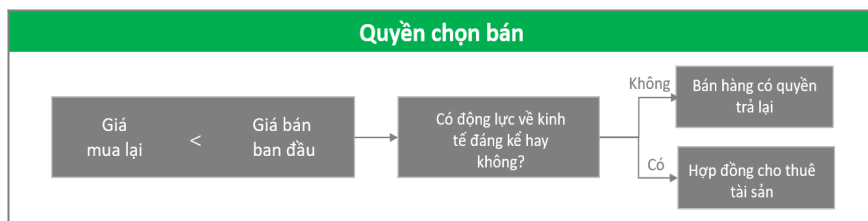
QUYỀN CHỌN BÁN

TH1: GIÁ MUA LẠI < GIÁ BÁN BAN ĐẦU

Ngay tại thời điểm bắt đầu hợp đồng, công ty phải xem xét liệu khách hàng có **động lực đáng kể về mặt kinh tế** (*) để thực hiện quyền đó hay không

- Nếu nhận thấy khách hàng **có** động lực đáng kể về mặt kinh tế để thực hiện quyền đó => Kế toán thỏa thuận này như **hợp đồng thuê tài sản** theo IFRS 16
- Nếu khách hàng **không** có động lực đáng kể về mặt kinh tế để thực hiện quyền của mình => Kế toán thỏa thuận này như giao dịch **bán hàng có quyền trả lại**.

(*) Để xác định liệu khách hàng có động lực đáng kể về mặt kinh tế để thực hiện quyền của mình hay không, đơn vị phải xem xét nhiều yếu tố, bao gồm mối quan hệ giữa giá mua lại với giá trị thị trường dự kiến của tài sản tại ngày mua lại và khoảng thời gian cho đến khi quyền đó hết hạn. Ví dụ, nếu giá mua lại được dự kiến là cao hơn đáng kể so với giá trị thị trường của tài sản, thì điều này có thể chỉ ra rằng khách hàng có động lực đáng kể về mặt kinh tế để thực hiện quyền chọn bán.



QUYỀN CHỌN BÁN

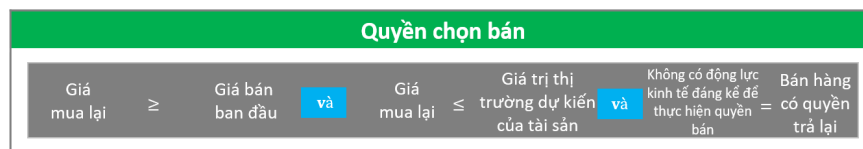
TH2: GIÁ MUA LẠI ≥ GIÁ BÁN BAN ĐẦU

Ngay tại thời điểm bắt đầu hợp đồng, công ty phải xem xét đến **giá trị thị trường dự kiến** của tài sản và liệu khách hàng có **động lực đáng kể về mặt kinh tế** để thực hiện quyền đó hay không

- Nếu giá mua lại **lớn hơn** giá trị thị trường dự kiến của tài sản => Kế toán thỏa thuận như một giao dịch **hỗ trợ tài chính**



- Nếu giá mua lại **thấp hơn hoặc bằng** giá trị thị trường dự kiến của tài sản, và khách hàng **không** có động lực đáng kể để thực hiện quyền của mình => Kế toán thỏa thuận này như **giao dịch bán hàng có quyền trả lại**.



LIÊN HỆ

Văn phòng tại TP. Hồ Chí Minh

Lầu 5, tòa nhà Sài Gòn 3
140 Nguyễn Văn Thủ
Phường Da Kao, Quận 1
TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam

Đặng Xuân Cảnh Tổng Giám Đốc

Điều hành Dịch vụ Kiểm toán
T: +84 28 3827 5026
E: canh.dang@rsm.com.vn

Văn phòng tại Hà Nội

Lầu 25 Tháp A, tòa nhà Discovery Complex
302 đường Cầu Giấy
Phường Dịch Vọng, Quận Cầu Giấy
Hà Nội, Việt Nam

Nguyễn Thành Lâm Phó Tổng Giám Đốc

Điều hành Văn phòng Hà Nội
T: +84 24 3795 5353
E: lam.nguyen@rsm.com.vn

Văn phòng tại Đà Nẵng

Lầu 5, tòa nhà Đại Thắng
264 Xô Viết Nghệ Tĩnh
Quận Cẩm Lệ
Đà Nẵng, Việt Nam



facebook.com/RSMVietnam



linkedin.com/company/rsm-vietnam

rsm.global/vietnam

Bản tin này chỉ nhằm mục đích thông tin về những quy định pháp luật mới ban hành, không dùng để tư vấn hay áp dụng cho những trường hợp cụ thể. Mặc dù chúng tôi cố gắng cung cấp thông tin một cách chính xác và cập nhật nhất một cách có thể, tuy nhiên chúng tôi không thể đảm bảo những thông tin này còn chính xác lúc đến tay người đọc hiện tại hay trong tương lai. RSM Việt Nam cũng như các thành viên trong hệ thống RSM sẽ không chịu trách nhiệm hoặc nghĩa vụ đối với bất kỳ thiệt hại nào do kết quả của người đọc dựa vào bản tin này. Độc giả nên tham khảo ý kiến của các chuyên gia tư vấn đối với bất kỳ vấn đề cụ thể.

RSM là tên giao dịch được sử dụng bởi các thành viên của mạng lưới RSM. Mỗi thành viên của mạng lưới RSM là một công ty kiểm toán và tư vấn độc lập với các quyền riêng. Mạng lưới RSM không phải là một pháp nhân theo bất kỳ giải thích ở bất kỳ lãnh thổ nào. Mạng lưới RSM được quản lý bởi Công ty TNHH Quốc tế RSM, một công ty được đăng ký thành lập tại Anh và Wales với văn phòng đăng ký đặt tại số 50 Cannon Street, London EC4N 6JJ. Nhân hiệu và thương hiệu RSM và các quyền sở hữu trí tuệ khác được sử dụng bởi các thành viên thuộc mạng lưới đều thuộc quyền sở hữu của Hiệp hội Quốc tế RSM, một hiệp hội được hoạt động theo Điều 60 của Luật Dân sự Thụy Sĩ, được đặt tại Zug.

© Hiệp hội Quốc tế RSM, 2021. Tất cả các quyền được bảo hộ.

